

Số: 302 /UBND-TCKH

Lộc Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước năm 2024

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán ngân sách huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Công văn số 150/STC-QLNS ngày 17/01/2024 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn về việc hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6868/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh, văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính, UBND huyện hướng dẫn thêm việc phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 như sau:

I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2022, Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện giao các đơn vị dự toán ngân sách và UBND các xã, thị trấn theo Quyết định số 6868/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Ngân sách cấp huyện bổ sung cân đối ngân sách cho các đơn vị, xã, thị trấn theo Nghị quyết của HĐND huyện và quyết định của UBND huyện.

2. Ngoài nguồn thu từ tiền sử dụng đất do cấp huyện thu nộp, ngân sách cấp huyện còn được phân chia nguồn thu từ thu tiền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất do cơ quan cấp huyện quản lý, sử dụng, giao đất có thu tiền sử dụng đất thực hiện dự án do nhà đầu tư thực hiện và dự án từ nguồn ngân sách tỉnh do

tỉnh quyết định đầu tư. Huyện sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

II. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

1. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách

- Đối với UBND các xã, thị trấn và các ngành: Khi triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024 phải bảo đảm tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách huyện giao.

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2024 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2023; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

- Giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị: Đối với khoản thu khám chữa bệnh từ sự nghiệp y tế thực hiện thu giá dịch vụ theo Thông tư số của Bộ Y tế và Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Lạng Sơn quản lý; Khoản thu sự nghiệp giáo dục, đào tạo bao gồm cả số hỗ trợ từ ngân sách nhà nước kinh phí miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Tiếp tục quản lý, sử dụng số tiền thu được từ giá dịch vụ vệ sinh môi trường được theo quy định tại Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh và các đơn vị thực hiện theo Hướng dẫn số 60/UBND-TCKH ngày 22/01/2020 của UBND huyện về hướng dẫn thực hiện thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục thu phí, lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu NSNN, không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN, nhưng phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định.

- Phối hợp quản lý tốt việc thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu theo quy định tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về mức thu, cơ quan tổ chức thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách

2.1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển (không bao gồm vốn Chương trình mục tiêu quốc gia)

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14, Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Lạng Sơn và các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện thực hiện phân bổ và kiểm tra việc phân bổ theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, đồng thời gửi kết quả phân bổ về Sở Kế hoạch và Đầu tư, đồng gửi Sở Tài chính để kiểm soát việc giải ngân theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Trong tổ chức thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, căn cứ dự toán từng lĩnh vực chi, từng nguồn vốn đã được giao, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án, nhiệm vụ đủ thủ tục, điều kiện, phù hợp với tiến độ thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 67 Luật Đầu tư công.

b) Đối với chi phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ vốn đầu tư công theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về thi hành Luật quy hoạch và pháp luật về đầu tư công; Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

c) Ngoài việc thực hiện phân bổ, bố trí vốn và giao dự toán chi đầu tư phát triển như trên cần chú ý một số nội dung sau:

Trên cơ sở kế hoạch vốn đã bố trí, Kho bạc Nhà nước chủ động thanh toán cho các dự án đã được ghi kế hoạch vốn trong năm 2024.

Đối với kế hoạch vốn đầu tư công chưa bao gồm chương trình mục tiêu quốc gia: Nhóm dự án khởi công mới năm 2024, chủ đầu tư thực hiện hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư bảo đảm khởi công chậm nhất trong tháng 6/2024; Đối với các dự án được bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2024, các đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư hoàn thành hồ sơ trình thẩm định phê duyệt chủ trương chậm nhất trong tháng 6/2024, trình thẩm định, phê duyệt dự án chậm nhất trong tháng 10/2024. Các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) về UBND huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định; chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm kế hoạch vốn đối với các dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn được giao theo quy định.

Đối với kinh phí giải phóng mặt bằng (GPMB) sau khi chi trả cho người thụ hưởng, chủ đầu tư làm thủ tục thanh toán và thu hồi tạm ứng trong thời hạn chậm nhất 30 ngày kể từ ngày chi trả cho người thụ hưởng, không chờ đến khi hoàn thành toàn bộ phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mới làm thủ tục thu hồi vốn tạm ứng. Đối với số tiền tạm ứng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quá hạn 3 tháng đề nghị chủ đầu tư yêu cầu tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chuyên toán bộ số tiền tạm ứng về tài khoản của chủ đầu tư mở tại Kho bạc Nhà nước; với số tiền tạm ứng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quá hạn 01 năm đề nghị chủ đầu tư thực hiện hoàn trả vốn cho ngân sách nhà nước. Đối với số kinh phí GPMB dư tạm ứng qua nhiều năm chưa thu hồi được tạm ứng đề nghị chủ đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm. Trong thời gian 7 ngày sau khi nghiệm thu, chủ đầu tư phải thực hiện thanh toán cho nhà thầu, không được gây khó khăn cho việc giải ngân, thanh toán khối lượng hoàn thành, thanh toán tạm ứng.

Các dự án khởi công mới, dự án chuẩn bị đầu tư, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, sau đó thực hiện các thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách theo quy định tại Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

Thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công; Công văn số 1125/STC-TCĐT ngày 17/5/2021 của Sở Tài chính về việc triển khai Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính, đồng thời đề nghị báo cáo định kỳ tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công hàng tháng, hàng năm.

Việc quản lý, thanh toán quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Công

văn số 3725/STC-TCĐT ngày 16/12/2021 của Sở Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

2.2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên

a) Các đơn vị dự toán ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc phải đảm bảo khớp đúng dự toán được cấp trên giao, Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn, Hội đồng nhân dân huyện quyết định, Ủy ban nhân dân giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành đến thời điểm giao dự toán.

Khi phân bổ giao dự toán cho các đơn vị sự nghiệp, xác định phân bổ kinh phí phù hợp, đảm bảo hiệu quả theo hướng tăng cường tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với cơ chế hoạt động và cơ chế khoán chi thường xuyên cho các cơ quan hành chính; đẩy nhanh đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công.

Năm 2024 tiếp tục giao chi thường xuyên ổn định: kinh phí thực hiện tiền lương và các khoản có tính chất lương, các chế độ, chính sách, nhiệm vụ của trung ương, của tỉnh. Trong đó lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

- Đối với Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách không được thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao, bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cấp học, trong đó chú ý bố trí ngay từ dự toán đầu năm đảm bảo hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Trên cơ sở kinh phí đã được bố trí, thực hiện phân bổ các chế độ, chính sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách từ đầu năm đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: ngân sách nhà nước bố trí tại dự toán đầu năm theo mức học phí quy định tại Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh quy định việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết 07/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Đối với sự nghiệp Khoa học và Công nghệ: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách không thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao.

- Đối với sự nghiệp y tế: Dự toán năm 2024 đã thực hiện giảm trừ tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của Trung tâm y tế huyện. Trong quá trình thực hiện dự toán Trung tâm Y tế chủ động sử dụng nguồn thu sự nghiệp để chi trả tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định tại Luật Bảo hiểm y tế và Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, chưa bao gồm kinh phí tăng thêm theo Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ; trong năm 2024 trên cơ sở báo cáo tổng hợp nhu cầu kinh phí của các đơn vị (các đơn vị chịu trách nhiệm về thời gian tổng hợp báo cáo và tính chính xác của số liệu) trình Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo cấp trên trình tỉnh tiếp tục phân bổ kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.

- Đối với sự nghiệp văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể:

Dự toán chi giao cho các đơn vị hành chính sự nghiệp và các xã, thị trấn tại Quyết định số 6868/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình đã bao gồm kinh phí theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng và kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, những nhiệm vụ quan trọng trong năm. Bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành tính đến thời điểm phân bổ dự toán;

Ngoài các chế độ chính sách do tỉnh ban hành năm 2023 đã bố trí, năm 2024 ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện các chế độ chính sách mới ban hành: Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ nhân dân dân tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ biên giới theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh; kinh phí hỗ trợ hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 của HĐND tỉnh; bổ sung thêm kinh phí đảm bảo lực lượng dân quân thường trực biên giới.

Lưu ý bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ: Kinh phí đặt mua báo, tạp chí của Đảng đối với các danh mục báo: Báo Nhân dân, báo Lạng Sơn, báo Xây dựng Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 về việc ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác Đảng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở; kinh phí thực hiện các hoạt động phòng trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; kinh phí để thực hiện cải cách hành chính, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận một cửa làm công tác cải cách hành chính; kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở...

- Đối với lĩnh vực chi sự nghiệp bảo vệ môi trường:

+ Trên cơ sở dự toán UBND huyện giao, Phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

+ Về chi công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn huyện: Đề nghị UBND các xã, thị trấn xây dựng phương

án và tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ nhằm đáp ứng mục tiêu giảm chi ngân sách địa phương cho công tác dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý. UBND huyện đã phân bổ kinh phí năm 2024 để chi cho công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn huyện đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định.

Kinh phí để định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất. Các cơ quan được giao nhiệm vụ xác định giá đất cụ thể thực hiện lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đối với sự nghiệp đảm bảo xã hội: Đối với kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội: Căn cứ mức hỗ trợ do UBND tỉnh phê duyệt, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc thực hiện ủy quyền kinh phí cho các xã, thị trấn chi trả. Trường hợp phát sinh tăng kinh phí do tăng mức hỗ trợ, có báo cáo cụ thể gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện báo cáo cấp trên xem xét cấp bổ sung có mục tiêu trong năm.

- Đối với kinh phí thực hiện thi đua, khen thưởng: Nguồn kinh phí thi đua khen thưởng của huyện giao cho cơ quan thường trực Phòng Nội vụ, đối với nguồn của xã giao chi tiết đến từng xã, thị trấn. Trên cơ sở dự toán Ủy ban nhân dân huyện giao, Phòng Nội vụ, UBND các xã, thị trấn thực hiện quản lý và sử dụng Quỹ thi đua khen thưởng theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Đối với lĩnh vực chi sự nghiệp kinh tế: Bố trí kinh phí từ đầu năm cho chi sự nghiệp lâm nghiệp, kinh phí kiến thiết thị chính, kinh phí quản lý bảo dưỡng thường xuyên hệ thống cầu trên đường giao thông nông thôn, sửa chữa đường tuần tra biên giới theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND.

- Đối với dự toán của các hội đặc thù không được giao biên chế: đảm bảo phụ cấp theo quy định; trong năm sẽ xem xét bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao năm 2024, các đơn vị dự toán ngân sách huyện:

- Thực hiện hoạt động của các đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

- Đối với kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2024. Kết thúc năm, các đơn vị có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2024, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo UBND huyện trình cấp có thẩm

quyền xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2024 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách để thực hiện nhiệm vụ xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm địa phương thực hiện theo phân cấp (bao gồm cả nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông).

- Đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án của tỉnh ban hành, trong đó lưu ý: Chế độ, định mức chi đảm bảo hoạt động của cấp ủy đảng theo Quyết định số 1222-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy; Chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp theo Nghị Quyết số 172/2015/NQ- HĐND 16/7/2015 của HĐND tỉnh; Kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; ...

- Căn cứ dự toán ngân sách năm 2024, bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương và của tỉnh ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2024 để các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay từ những tháng đầu năm 2024.

- Bố trí kinh phí vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách địa phương.

- Căn cứ dự toán giao, ngân sách huyện bố trí hỗ trợ kinh phí chi đảm bảo công tác trật tự an toàn giao thông trong dự toán ngân sách đầu năm; Ban An toàn giao thông huyện thực hiện nội dung, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh.

- Đối với kinh phí bố trí chi cho các đối tượng là lao động hợp đồng (gồm hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ, hợp đồng lao động làm công việc nhân viên thừa hành, phục vụ) thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị được UBND huyện Quyết định phê duyệt. Kinh phí do các cơ quan, đơn vị tự đảm bảo kinh phí theo dự toán giao hằng năm, nguồn thu để lại của đơn vị hoặc từ các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ngoài các nhiệm vụ chi thực hiện theo cơ chế nêu trên, các nhiệm vụ chi còn lại thực hiện theo quy định hiện hành. Trong năm ngân sách, phát sinh nhu cầu kinh phí chi thực hiện các chế độ, chính sách, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động thực hiện, trường hợp phát sinh đối tượng nhiều, kinh phí lớn, không đảm bảo đủ nguồn để thực hiện, kịp thời báo cáo UBND huyện trình UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí.

2.3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu

Trên cơ sở dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án UBND huyện đã giao; các đơn vị dự toán ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn:

a) Thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo nguyên tắc triệt để tiết kiệm, tập trung phân bổ kinh phí cho

các mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

b) Cùng với nguồn hỗ trợ bổ sung có mục tiêu UBND các xã, thị trấn bố trí ngân sách và huy động hợp lý các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện thực hiện bổ sung có mục tiêu cho các đơn vị dự toán ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn các nhiệm vụ sau: Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, nhiệm vụ phát sinh đối với các nhiệm vụ đã có chủ trương của cấp có thẩm quyền... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2.4. Ghi thu ghi chi tiền thuê đất

- Ghi thu ghi chi đối với tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê: Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện ghi thu, ghi chi một lần vào dự toán số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà người được Nhà nước cho thuê đất đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp theo quy định tại pháp luật về ngân sách Nhà nước.

- Ghi thu ghi chi đối với tiền thuê đất trả tiền hàng năm: Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện ghi thu, ghi chi một lần vào dự toán số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà người được Nhà nước cho thuê đất đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp theo quy định tại pháp luật về ngân sách Nhà nước. Căn cứ vào số tiền được ghi thu ghi chi của từng dự án Chi cục Thuế khu vực II theo dõi và thực hiện bù trừ vào số tiền thuê đất phải nộp hàng năm đến hết thời hạn được xác định hoàn thành nghĩa vụ tiền thuê đất theo quy định.

2.5. Ghi thu ghi chi vốn viện trợ

Trên cơ sở Quyết định của UBND tỉnh giao dự toán vốn viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, UBND huyện Quyết định giao dự toán viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước cấp huyện để đảm bảo đầy đủ hồ sơ ghi thu ghi chi theo khoản 4, Điều 24, Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cho Việt Nam.

2.6. Dự phòng ngân sách

Cấp huyện bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được UBND tỉnh giao để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước. Dự phòng ngân sách cấp xã, thị trấn bố trí đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước.

2.7. Các nội dung khác: Thương vượt thu so với dự toán và hỗ trợ bổ sung từ nguồn tăng thu phí theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

- Đối với khoản thương vượt thu so với dự toán giao: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân

dân tỉnh quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022.

2.8. Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, thị trấn:
Quyết định dự toán thu ngân sách cao hơn mức UBND tỉnh giao, huyện giao thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ khi xác định số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo khoản 3 Điều 3 Nghị quyết 69/2022/QH15 và khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 34/2021/QH15), sau khi dành 70% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

2.9. Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, tài chính

- Riêng đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2023, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên), dự toán chi tiết theo 2 phần:

- + Phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.
- + Phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao cơ chế tự chủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ.

2.10. Một số nhiệm vụ khác

- Đối với các xã, thị trấn nếu có nhu cầu chi đột xuất phát sinh ngoài dự toán nhưng không thể trì hoãn được mà dự phòng ngân sách không đủ đáp ứng, thì sắp xếp lại các khoản chi trong dự toán được giao để đáp ứng nhu cầu chi đột xuất đó.

- Đối với chi đảm bảo cho công tác xử phạt vi phạm hành chính: Hàng quý, các đơn vị phát sinh hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trên cơ sở số thu phạt vi phạm hành chính phát sinh lập dự toán chi gửi phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Tài chính - Kế hoạch kiểm tra, đối chiếu số liệu với kho bạc nhà nước, căn cứ theo chế độ quy định tại các văn bản hướng dẫn hiện hành thẩm định, trình UBND huyện quyết định bổ sung kinh phí cho các đơn vị thực hiện theo quy định.

- Thực hiện quản lý và kiểm soát cam kết chi NSNN qua KBNN theo Thông tư số 89/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, kiểm soát cam kết chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN; Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN.

- Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước theo Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ Quốc gia; Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 87/2019/TT-BTC ngày 19/12/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

3. Thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2023

- Từ ngày 01 tháng 07 năm 2024, thực hiện cải cách đồng bộ chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

- UBND huyện phân bổ và giao dự toán cho ngân sách cấp dưới, đơn vị trực thuộc phải xác định số tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2024 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024, số tiết kiệm đảm bảo không thấp hơn mức UBND tỉnh giao.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 theo quy định của ngân sách huyện, bao gồm:

+ 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2023 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã, thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải).

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 chưa sử dụng hết chuyển sang.

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) năm 2024 theo Quyết định giao dự toán năm 2024 của UBND huyện.

+ Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024; Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%.

- Phạm vi trích số thu cụ thể như sau:

+ Đối với các cơ quan hành chính nhà nước (trừ các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên): Sử dụng tối thiểu 40% số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí) được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

Đối với số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí): Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

Đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của các cơ sở y tế công lập: sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các khoản chi phí đã được kết cấu trong giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ (như: chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao trực tiếp phục vụ cho người bệnh; chi phí điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ,... và chi phí tiền lương, phụ cấp đã kết cấu trong giá).

Đối với số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác: Sử dụng tối thiểu 40% số thu từ các hoạt động trên sau khi trừ các chi phí trực tiếp đã tính vào giá dịch vụ cho các hoạt động này và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu

phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

- Sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định, các đơn vị có báo cáo gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để kịp thời tổng hợp báo cáo Sở Tài chính xem xét trình UBND tỉnh quyết định hỗ trợ.

4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis

a) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được UBND huyện giao, quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; UBND xã, thị trấn trình HĐND cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương; quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

- Trong quá trình điều hành ngân sách các đơn vị dự toán ngân sách, UBND các xã, thị trấn được bổ sung có mục tiêu cần khẩn trương phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, kịp thời.

- Phân bổ dự toán ngân sách theo Hệ thống Mục lục ngân sách quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước.

b) UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Phòng Tài chính - Kế hoạch chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi HĐND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách.

c) Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008, Thông tư số 196/2013/TT-BTC ngày 18/12/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính.

UBND huyện gửi Sở Tài chính Quyết định phân bổ kế hoạch vốn đối với các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu chính phủ do UBND huyện trực tiếp phân bổ để Sở Tài chính nhập dự toán cho các dự án trên hệ thống TABMIS.

III. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Công tác tổ chức, quản lý điều hành ngân sách được thực hiện theo Thông tư số 76/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành ngân sách thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Đồng thời, lưu ý triển khai một số nội dung sau:

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách nhà nước:

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành. Chỉ đạo quyết liệt; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; quản lý chặt chẽ đối tượng hoàn thuế đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật;...; thực hiện quyết liệt, thực chất, có hiệu quả tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hoá, bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, tránh gây thất thoát vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật về tài chính trong lĩnh vực đất đai theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Khóa XIII, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất, tiền thuê đất giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương. Phấn đấu hoàn thành dự toán thu ở mức cao nhất đảm bảo nguồn lực thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

b) Cơ quan Thuế triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thu, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành, quản lý thu ngân sách, theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, rà soát, xác định các khoản thu còn tiềm năng để kiểm tra đề xuất các giải pháp và quản lý có hiệu quả; Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền, tập trung triển khai đầy đủ các giải pháp của Chính phủ, Bộ Tài chính và của tỉnh về triển khai thực hiện dự toán NSNN năm 2024; Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, rà soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế; Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu như: việc phát hành, sử dụng hóa đơn điện tử, đất đai, khoáng sản, phương tiện vận tải, thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi, thu từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, chống gian lận về số lượng, trị giá, mã số, xuất xứ, nhãn hiệu hàng hóa...; Thực hiện các giải pháp, biện pháp quản lý nợ, đôn đốc thu hồi nợ thuế, tập trung vào thu hồi các khoản nợ đọng liên quan đến đất đai, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thu nợ đối với các khoản tiền thuê, tiền thuê đất đã hết thời gian gia hạn nộp thuế theo các văn bản quy định; Tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hoá công tác quản lý điều hành, giải quyết thủ tục hành chính thuế...

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách, UBND các xã, thị trấn thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

a) Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản (kể cả ngân sách huyện), căn cứ kế hoạch vốn được giao, Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện nhập dự toán vào hệ thống Tabmis. Các cơ quan, đơn vị căn cứ kế hoạch vốn được giao và khối lượng thực hiện lập thủ tục gửi Kho bạc nhà nước để kiểm soát, thanh toán theo quy định. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các nguồn thu chưa tập trung kịp thời vào ngân sách nhà nước, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi theo khả năng nguồn thu, trong đó ưu tiên vốn cho các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán, công trình trọng điểm cấp bách, công trình thanh toán nợ khối lượng, công trình của các xã điểm thực hiện nông thôn mới.

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án xây dựng tu bổ các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời báo cáo UBND huyện trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2024 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

c) UBND các xã, thị trấn nếu có nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng với mức độ nghiêm trọng, nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán mà sau khi sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách mà vẫn chưa đủ nguồn, báo cáo về UBND huyện trình Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh quyết định cấp bổ sung đáp ứng các nhu cầu chi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Luật Ngân sách nhà nước.

d) Đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

đ) Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành; Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính

sách an sinh xã hội và tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ; sử dụng và thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước kinh phí định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

Ngoài các quy định nêu trên, yêu cầu các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ độ báo cáo về Phòng Tài chính - Kế hoạch kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội do tỉnh, trung ương ban hành (đảm bảo về thời gian, chất lượng báo cáo). Tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh hỗ trợ thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo cơ chế hỗ trợ được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

e) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đúng thời hạn, đảm bảo công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí theo đúng chỉ đạo tại Công điện số 771/CD-TTg ngày 29/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 9899/BTC-QLCS ngày 15/9/2023 của Bộ Tài chính; Triển khai thực hiện Công điện số 02/CD-BTC ngày 18/12/2023 của Bộ Tài chính về việc tăng cường xử lý tài sản, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 và phương án thực hiện giai đoạn 2023-2030; Tiếp tục thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, gồm: lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; tổ chức thực hiện theo Đề án đã được phê duyệt; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh, liên kết, xác định giá cho thuê tài sản công;

Thực hiện xác định và công bố công khai tiêu chuẩn định mức xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; ban hành tiêu chuẩn định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Kịp thời báo cáo UBND tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, khả năng ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí được phép sử dụng, có lộ trình thích hợp, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý, thanh lý xe ô tô dôi dư và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Tăng

cường công tác kiểm tra, thanh tra việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

g) Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo chế độ quy định. Hằng tháng, quý và cả năm các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 về Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp theo quy định.

3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí

3.1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

3.2. Cấp phát, thanh toán kinh phí ứng trước: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

3.3. Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương; đối chiếu số liệu rút dự toán: Thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 8 Thông tư số 78/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Trong đó lưu ý:

- Thời gian phân bổ và giao dự toán được bổ sung phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán) theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước.

- Mức rút dự toán chi cân đối ngân sách và chi bổ sung có mục tiêu thực hiện theo quy định tại điều 7, điều 8 Quyết định số 52 /2018/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; mẫu biểu rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu của ngân sách được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính; Định kỳ hàng quý, báo cáo tình hình thực hiện kinh phí ngân sách bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách. Kho bạc nhà nước huyện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch theo quy định.

4. Về thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

5. Về xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm: Việc xử lý thu, chi ngân sách cuối năm được thực hiện theo điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, trong đó lưu ý:

- Các khoản dự toán chi, bao gồm cả các khoản bổ sung trong năm, đến hết năm ngân sách, kể cả thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách theo quy định chưa

thực hiện được hoặc chưa chi hết phải hủy bỏ, trừ một số khoản chi được chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện và hạch toán quyết toán vào ngân sách năm sau theo quy định về chuyển nguồn ngân sách sang năm sau

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước, trường hợp phương án được cấp có thẩm quyền quyết định sử dụng vào năm sau thì được chuyển nguồn sang ngân sách năm sau để thực hiện.

- Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau: Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, quản lý chặt chẽ chi chuyển nguồn sang năm sau, thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019, Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng; Thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

- Ngoài việc thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên theo quy định tại điểm e, khoản 2, mục III hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, Chương trình thực hành Tiết kiệm, Chống lãng phí, Phòng chống tham nhũng của huyện. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Báo cáo đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định.

- Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ì không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật quản lý thuế.

7. Thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 76/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và các văn bản của UBND tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện.

IV. MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Những nội dung không đề cập trong hướng dẫn này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND huyện về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Thông tư số

76/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính và các văn bản quy định hiện hành và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại công văn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

3. Các đơn vị dự toán ngân sách huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trung ương, của tỉnh và cụ thể thêm tại văn bản hướng dẫn này, tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Tài chính - Kế hoạch để phối hợp giải quyết.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị dự toán ngân sách huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- C, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH_(TTL).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Chiếu